

Số: **47** /2014/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **07** tháng 8 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho người khuyết tật, đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và Thông tư 38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 46/1012/TT-BGTVT;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 745/TT-SGTVT-QLĐT, SH&LX ngày 03 tháng 6 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho người khuyết tật, đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp.

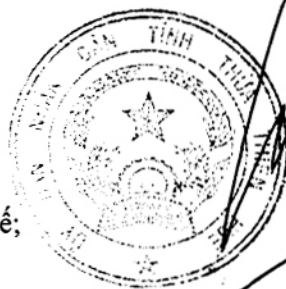
**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Thường trực Ban an toàn giao thông tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TV Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo TTH, Đài PTTH TTH, TRT, VTV Huế;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Lưu**

## QUY ĐỊNH

Về việc tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1  
cho người khuyết tật, đồng bào vùng sâu, vùng xa,  
đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2014/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8  
năm 2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Quy định về tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho người khuyết tật, đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp.

**Điều 2.** Đối tượng và điều kiện của người dự học.

1. Là người bị khuyết tật theo quy định của pháp luật, có nhu cầu học để cấp giấy phép lái xe mô tô 3 bánh dùng cho người khuyết tật.

2. Là đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp hoặc không biết tiếng Việt, thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và được chính quyền địa phương xác nhận.

### Chương II

#### NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO, SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

**Điều 3.** Đào tạo lái xe.

1. Đào tạo lái xe đối với người khuyết tật điều khiển xe mô tô ba bánh dùng cho người khuyết tật để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

1.1. Người học có thể tự học lý thuyết và thực hành theo nội dung và chương trình của Bộ Giao thông vận tải để hiểu biết được những kiến thức cơ bản của Luật Giao thông đường bộ, xử lý tình huống giao thông, xe cơ giới dùng cho người khuyết tật, kỹ năng thực hành lái xe trong hình; trường hợp có nhu cầu học tập thì đăng ký với cơ sở đào tạo để được hướng dẫn học tập theo nội dung, chương trình quy định.

LawSoft \* Tel: +84 9 3 310 6779 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

1.2. Cơ sở đào tạo miễn toàn bộ hoặc giảm học phí cho người học.

2. Đào tạo lái xe mô tô hạng A1 đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp.

2.1. Người học đăng ký với cơ sở đào tạo để được tham gia học tập để sát hạch cấp giấy phép lái xe theo nội dung, chương trình đào tạo lái xe mô tô hạng A1 của Bộ Giao thông vận tải.

Giao Sở Giao thông vận tải biên soạn lại chương trình giảng dạy cho phù hợp với đối tượng trên cơ sở chương trình đào tạo để sát hạch cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Tổng cục đường bộ Việt Nam ban hành.

2.2. Phương pháp đào tạo chủ yếu bằng hình ảnh, hỏi đáp. Cơ sở đào tạo có thể phối hợp với giáo viên của Trung tâm giáo dục thường xuyên ở các huyện biết tiếng dân tộc để giảng dạy.

2.3. Thời gian đào tạo được tăng thêm so với quy định.

#### **Điều 4. Sát hạch cấp giấy phép lái xe.**

Sát hạch cấp giấy phép lái xe thực hiện theo quy trình đã ban hành, gồm phần thi lý thuyết Luật giao thông đường bộ và thực hành lái xe trong hình sát hạch.

1. Đối với người khuyết tật điều khiển xe mô tô ba bánh dùng cho người khuyết tật để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

1.1. Sát hạch lý thuyết trong bộ đề 150 câu hỏi của Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành. Trong bộ đề sát hạch, mỗi đề gồm 20 câu hỏi thi, trong đó có 10 câu hỏi về Luật giao thông đường bộ, 10 câu hỏi thi về các biển báo hiệu đường bộ và sa hình. Trả lời đúng từ 16 câu hỏi thi trở lên thì đạt phần sát hạch lý thuyết.

1.2. Sát hạch thực hành lái xe trong hình theo quy định. Xe mô tô, xe gắn máy dùng cho người khuyết tật là xe mô tô, xe gắn máy ba bánh được sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu theo Quyết định số 03/2008/QĐ-BGTVT ngày 22/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa thấp.

2.1. Phần sát hạch lý thuyết: cho phép giảm số câu hỏi trong bộ đề thi lý thuyết xuống còn 15 câu hỏi, cơ cấu gồm 5 câu hỏi về Luật giao thông đường bộ, 10 câu hỏi về biển báo hiệu đường bộ và sa hình. Trả lời đúng từ 10 câu hỏi thi trở lên thì đạt phần sát hạch lý thuyết.

Có thể áp dụng bằng thi viết đánh dấu X vào ô cần đánh của tờ giấy thi Sát hạch lý thuyết, hoặc hỏi đáp bằng vấn đáp, sát hạch viên chấm điểm số câu hỏi vào giấy thi Sát hạch lý thuyết.

2.2. Phân sát hạch thực hành: thực hiện sát hạch lái xe trong hình theo quy định.

**Điều 5.** Địa điểm đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe tại các địa điểm đủ điều kiện và đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

**Điều 6.** Phí và lệ phí

6.1 Thu phí đào tạo: thu theo mức phí đào tạo lái xe mô tô hạng A1 của các cơ sở đào tạo lái xe đã đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6.2. Lệ phí sát hạch: thu theo Thông tư số 23/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2013 của Bộ Tài chính.

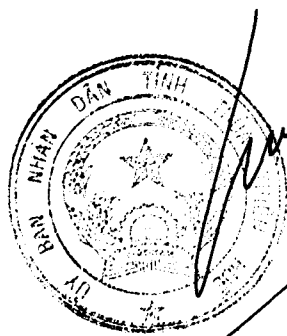
### Chương III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 7.** Giao Sở Giao thông vận tải tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giao thông vận tải theo quy định.

**Điều 8.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ sở đào tạo, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Lê Trường Lưu**